

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/DS-ST

Ngày: 09-8-2022

V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Lê Xuân Cúc;**
- 2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lý Thị Hậu**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 270/2021/TLST - DS, ngày 16 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất – thương mại – dịch vụ CP; địa chỉ: Số A, đường L, khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Thị N, sinh năm 1971, chức danh: Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Hà Thị N: Chị Trần Thị Hiếu N, sinh năm 1989; địa chỉ: Số A, đường L, khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (là Người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 09/12/2021) (có mặt)

-*Bị đơn:* Anh Đặng Nguyễn Đ, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Nhật B, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ C, ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 09/12/2021, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Trần Thị Hiếu N trình bày:

Vào ngày 24/11/2017, anh Đ có mua hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất – Thương mại – Dịch vụ CP (sau đây gọi là Công ty CP) và có nhận nợ số tiền 100.358.000 đồng, lãi suất có ghi trong giấy nhận nợ là 1,2%/tháng kể từ ngày 24/11/2017, thời hạn trả nợ là 07 tháng kể từ ngày 24/11/2017. Tuy nhiên, đến nay anh Đ vẫn chưa trả cho Công ty CP được số tiền gốc và lãi nào, mặc dù Công ty CP đã nhiều lần yêu cầu anh Đ trả tiền.

Nay khởi kiện Công ty CP yêu cầu anh Đ trả số tiền gốc là 100.358.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất là 1.2%/tháng kể từ ngày 24/11/2017 tạm tính đến ngày khởi kiện là 59.010.000 đồng.

Ngoài ra, Công ty CP không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Đặng Nguyễn Đ trình bày:

Anh thừa nhận vào ngày 24/11/2017 anh có mua hàng của Công ty CP và có nhận nợ số tiền 100.358.000 đồng, lãi suất thỏa thuận trong giấy nhận nợ là 1.2%/tháng kể từ ngày nhận nợ, tuy nhiên, số hàng này anh mua dùm anh Nguyễn Nhật B, lý do anh mua dùm anh B do trước đó anh B cũng mua hàng của Công ty CP và không có khả năng trả nên anh B nhờ anh mua dùm. Tuy nhiên, đến nay do khó khăn nên anh B vẫn chưa trả cho Công ty CP được số tiền nào.

Nay anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty CP anh không đồng ý trả số tiền gốc là 100.358.000 đồng và 59.010.000 đồng tiền lãi cho Công ty CP vì anh mua hàng dùm anh B và anh đã dẫn anh B đến để gặp Công ty CP.

Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Nhật B trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của anh Đ, do anh có mua hàng của Công ty CP nhiều lần nhưng không có khả năng trả nên vào ngày 24/11/2017 anh đã nhờ anh Đ mua hàng của Công ty CP dùm và anh Đ có nhận nợ số tiền 100.358.000 đồng, lãi suất ghi trong giấy nhận nợ là 1.2%/tháng kể từ ngày nhận nợ. Phía Công ty CP cũng có viết cho anh thông báo nhận nợ số tiền 627.313.000 đồng, trong đó bao gồm cả khoản nợ Công ty CP của anh Đ với số tiền 100.358.000 đồng. Tuy nhiên, đến nay do khó khăn nên anh vẫn chưa trả cho Công ty CP được số tiền gốc và lãi nào.

Nay anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty CP vì số tiền 100.358.000 là khoản nợ của anh chứ không phải của anh Đ, anh Đ chỉ mua hàng dùm anh và anh đã nhận nợ với Công ty CP, số tiền nhận nợ 100.358.000 đồng vào ngày 24/11/2017 không liên quan đến anh Đ.

Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; có xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 357, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xử theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP về việc yêu cầu anh Đặng Nguyễn Đ trả số tiền gốc là 100.358.000 đồng. Đối với yêu cầu tính lãi suất thì thời điểm xác định giao dịch là ngày 24/11/2017 đến nay đã hơn 03 năm, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn không có yêu cầu áp dụng thời hiệu, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Đặng Nguyễn Đ phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

+ Buộc anh Đặng Nguyễn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng công khai tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty CP là bà Hà Thị N vắng mặt nhưng có Người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa, bị đơn anh Đặng Nguyễn Đ vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Hà Thị N và anh Đặng Nguyễn Đ.

[2] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty CP yêu cầu Tòa án buộc anh Đặng Nguyễn Đ trả cho Công ty CP số tiền gốc là 100.358.000 đồng, yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 1.2%/tháng kể từ ngày 24/11/2017 đến ngày 09/8/2022 (56 tháng 16 ngày) với số tiền là 68.082.867 đồng. Quá trình giải quyết vụ án phía anh Đặng Nguyễn Đ không đồng ý trả số tiền trên cho Công ty CP. Phía anh Nguyễn Nhật B không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty CP.

[2.1] Xét yêu cầu của Công ty CP thấy rằng:

[2.1.1] Theo Hóa đơn bán hàng (kèm giấy nhận nợ) đề ngày 24 tháng 11 năm 2017 mà Công ty CP dùng để khởi kiện anh Đặng Nguyễn Đ thể hiện anh Đặng Nguyễn Đ có mua hàng và có nhận nợ Công ty CP số tiền 100.358.000 đồng. Phía anh Đặng Nguyễn Đ thừa nhận chữ viết và chữ ký tên người nhận hàng

(nhận nợ) là của anh Đặng Nguyễn Đ. Do đó, căn cứ Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật.

[2.1.2] Anh Đặng Nguyễn Đ cho rằng anh mua hàng dùm anh Nguyễn Nhật B và số tiền 100.358.000 đồng mà Công ty CP đang khởi kiện anh Đặng Nguyễn Đ là số nợ của anh Nguyễn Nhật B nhưng anh không đưa ra được chứng cứ chứng minh và phía Công ty CP cũng không thừa nhận nên anh phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.1.3] Phía anh Nguyễn Nhật B cho rằng số tiền 100.358.000 đồng là khoản nợ của anh Nguyễn Nhật B chứ không phải của anh Đặng Nguyễn Đ. Anh Nguyễn Nhật B có cung cấp cho Tòa án “Giấy A4 pho tô không đề ngày” (bút lục số 31) về số nợ của anh Nguyễn Nhật B với Công ty CP, trong đó có cả khoản nợ của anh Đặng Nguyễn Đ, tuy nhiên, phía Công ty CP không thừa nhận số tiền 100.358.000 là anh Đặng Nguyễn Đ nhận nợ dùm anh Nguyễn Nhật B, lý do Công ty CP ghi số nợ của anh Đặng Nguyễn Đ vào tổng nợ “giấy A4 pho to không đề ngày” (bút lục số 31) của anh Nguyễn Nhật B do anh Nguyễn Nhật B tự nguyện nhận nợ thay anh Đặng Nguyễn Đ. Giữa anh Đặng Nguyễn Đ và anh Nguyễn Nhật B cũng không có văn bản thỏa thuận về việc anh Đặng Nguyễn Đ mua dùm hàng hóa tại Công ty CP cho anh Nguyễn Nhật B và phía anh Nguyễn Nhật B cũng không đưa ra được chứng cứ gì khác chứng minh nên anh Nguyễn Nhật B phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.1.4] Xét yêu cầu tính lãi, thấy rằng: Theo hóa đơn bán hàng (kiêm giấy nhận nợ) ngày 24/11/2017 có thỏa thuận mức lãi suất là 1.2%/tháng, phía anh Đặng Nguyễn Đ thừa nhận khi ký tên nhận hàng (nhận nợ) thì có ghi mức lãi suất là 1.2%/tháng, do đó tiền lãi được tính như sau: 56 tháng 16 ngày (Từ ngày 24/11/2017 đến ngày 09/8/2022) x 1.2%/tháng x 100.358.000 đồng = 68.082.867 đồng.

[2.2] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP đối với anh Đặng Nguyễn Đ, buộc anh Đặng Nguyễn Đ trả cho Công ty CP 100.358.000 đồng tiền gốc và 68.082.867 đồng tiền lãi, tổng cộng là 168.440.867 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ vào các Điều 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc anh Đặng Nguyễn Đ phải chịu 8.422.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 168.440.867 đồng, trong đó tiền gốc là 100.358.000 đồng, tiền lãi là 68.082.867 đồng. Công ty CP không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn trả cho Công ty CP 3.984.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP đối với anh Đặng Nguyễn Đ về việc tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản.

Buộc anh Đặng Nguyễn Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty CP 100.358.000 (một trăm triệu ba trăm năm mươi tám nghìn) đồng tiền gốc và 68.082.867 (sáu mươi tám triệu không trăm tám mươi hai nghìn tám trăm sáu mươi bảy) đồng tiền lãi, tổng cộng là 168.440.867 đồng (một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi bảy) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án Công ty CP có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án anh Đặng Nguyễn Đ không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án anh Đặng Nguyễn Đ còn phải trả cho người được thi hành án Công ty CP số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Anh Đặng Nguyễn Đ phải chịu 8.422.000 (tám triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Công ty CP không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn trả cho Công ty CP 3.984.500 (ba triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 006956 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (do Trần Thị Hiếu N là người nộp thay).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty CP và anh Nguyễn Nhật B có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đặng Nguyễn Đ có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu tập án.

Bùi Văn Cường